

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày: 16/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lệ Thu;
2. Ông Nguyễn Đình Rành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuý Loan - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Trần Duy An - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 259/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2023/QĐXXST-HS NGÀY 25/12/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Thiên T (tên gọi khác: Không), giới tính: N; sinh năm 1993 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C Đường T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số F đường số H, khu phố G, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; là con ông Ngô Ngọc T1, sinh năm 1957 và bà Lê Thị T2, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 15/8/2023 đến ngày 22/8/2023, áp dụng biện pháp tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Tống Minh H (tên gọi khác: Không), giới tính: N; sinh năm 1996 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ B, Cụm A, phường X, Quận T, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số I N, phường A, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Bị cáo là con ông Tống Văn Đ, sinh năm 1966, và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1969; bị cáo không có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 15/8/2023 đến ngày 22/8/2023, áp dụng biện pháp tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1980; địa chỉ: C C, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn T3, sinh năm 1975; địa chỉ: Số I L, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Bà Trần Thị Ngọc P, sinh năm 1986; địa chỉ: Số D đường N, T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Ông Trần Văn T4, sinh năm 1974; địa chỉ: Số C C, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Ông Nguyễn Tiến T5, sinh năm 1999; địa chỉ: Số F Đường số H, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Ông Lê Văn T6, sinh năm 1999; địa chỉ: Số F Đường số H, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Ông Huỳnh Chí C, sinh năm 2000; địa chỉ: Số F Đường số H, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 27/07/2023, bà Nguyễn Thị V mở cửa nhà tại địa chỉ C C, phường P, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện phần cửa trước nhà bị hư hỏng gồm: phần trước cửa cuốn và 01 phần gạch ốp xung quanh cửa bị tạt sơn màu đỏ, dưới nền gạch sân trước có 01 hộp sơn màu đỏ nên trình báo Công an phường P, quận G.

Qua điều tra xác minh, xác định bà V có nợ tiền của Ngô Thiên T. Ngày 27/07/2023, T kêu Tống Minh H (là nhân viên của T) chở bằng xe máy Honda Wave biển số 59G1-978.38 qua nhà bà V ở địa chỉ C C, phường P, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tìm bà V đòi tiền nhưng không gặp. Do bức tức bà V không trả tiền, T kêu H chở đến cửa hàng Đăng Hà số E H, phường T, Quận G, mua 01 hộp sơn đỏ hiệu Bạch Tuyết để tạt sơn vào nhà bà V nhằm dẫn dắt, gây áp lực cho bà V trả tiền. Cả hai cùng quay lại nhà bà V. T kêu H dừng xe máy cách nhà bà V khoảng 5 mét. Thạch xuống xe đi bộ lại trước cửa nhà bà V tạt sơn lên phần phía trước của cửa cuốn kim loại rồi lên xe máy cùng H tẩu thoát.

Qua truy xét, cơ quan công an bắt giữ Ngô Thiên T, Tống Minh H.

Kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐTTHS ngày 15/08/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận G kết luận tổng giá trị thiệt hại của tài sản là 5.658.100 đồng, cụ thể:

- 01 cửa cuốn kim loại hiệu Mitadoor có phần diện tích bị dính sơn: 2,8m x 3,95m (11,06m²), giá trị thiệt hại: 4.441.700 đồng.

- 01 phần vách tường tiếp giáp cửa cuốn có phần diện tích bị dính sơn: 0,32m x 2,8m (0,896m²), giá trị thiệt hại: 359.800 đồng.

- 01 phần tường, phía trên tiếp giáp cửa cuốn có phần diện tích bị dính sơn: 0,22m x 3,95m (0,869m²), giá trị thiệt hại: 349.000 đồng.

- 01 phần thềm nhà tiếp giáp cửa cuốn có phần diện tích bị dính sơn: 0,32m x 3,05m (1,264m²), giá trị thiệt hại: 507.600 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 59G1-978.38, xe đã qua sử dụng. Qua xác minh xe do bà Trần Thị Ngọc P đứng tên. Năm 2020 bà P bán xe trên cho ông Lê Văn T3. Qua làm việc ông T3 đã bán chiếc xe trên cho người khác, không còn thông tin liên lạc. Cơ quan cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm thông tin chủ sở hữu.

- 01 bộ máy vi tính để bàn đã qua sử dụng, bao gồm các bộ phận: 01 màn hình màu đen hiệu LG có đế, 01 CPU màu xanh hiệu VSP, 01 bàn phím, 01 chuột điện tử có dây màu đen.

- 01 bộ máy tính để bàn đã qua sử dụng, bao gồm các bộ phận: 01 màn hình màu đen hiệu LG, 01 CPU màu trắng hiệu X, 01 bàn phím, 01 chuột điện tử có dây màu đen.

- 01 hộp sơn Bạch Tuyết, đã qua sử dụng.

- 01 nón bảo hiểm màu trắng, có in hình con gấu màu nâu, có in chữ Hoàng C1, đã qua sử dụng.

- 01 sổ học sinh không có bìa, trang đầu có in dòng chữ “Quà tặng cuộc sống”.

- 01 sổ học sinh có bìa màu xanh lá, trên bìa có dòng chữ “ABC”.

- 01 sổ học sinh có bìa màu xanh da trời, trên bìa có dòng chữ “Luôn đồng hành cùng học sinh – sinh viên Việt Nam”.

- 01 điện thoại di động hiệu S, màu xanh, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 màu tím, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị V yêu cầu bồi thường giá trị thiệt hại theo kết luận định giá là 5.658.100 đồng.

Đối với hành vi cho vay lấy lãi của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q xác minh chưa đủ dấu hiệu xử lý hình sự, số tiền thu lợi bất chính là 21.231.507 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Bản cáo trạng số 02/CTr-VKSQ7 ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố các bị cáo Ngô Thiên T, Tống Minh H đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Hành vi phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178 điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ngô Thiên T, Tống Minh H từ 06 tháng đến 01 năm tù, và đề nghị xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì, các bị cáo biết lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở để kết luận:

Do mâu thuẫn trong giao dịch vay tiền, nên Ngô Thiên T, Tống Minh H đã thực hiện hành vi dùng sơn tạt vào cửa nhà bà Nguyễn Thị V tại địa chỉ C C, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm gây áp lực đòi nợ vay, hậu quả là gây hư hỏng tài sản của bà V, có giá trị thiệt hại phải khắc phục là 5.658.100 đồng. Hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản công dân và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Nên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trên địa bàn.

[3] Xét quá trình thực hiện tội phạm, thì T là người cầm đầu, và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, còn H là người giúp sức, chở T đến nơi phạm tội, sau đó chở T tẩu thoát. Do vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến tính chất, mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại là bà V có đơn xin khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra, gia đình bị cáo Ngô Thiên T đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị cáo T đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2022), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo T có 03 tình tiết quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51

của Bộ luật Hình sự; bị cáo H chỉ là đồng phạm giúp sức, và có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết qui định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng cho các bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe máy hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 59G1-978.38, đây là phương tiện phạm tội, các bị cáo khai đây là tài sản của T. Qua xác minh xe do bà Trần Thị Ngọc P đứng tên. Năm 2020 bà P bán xe trên cho ông Lê Văn T3, ông T3 đã bán chiếc xe trên cho người khác, không còn thông tin liên lạc, bà P, ông T3 không có yêu cầu đối với tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm thông tin chủ sở hữu. Nên tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, trường hợp tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 bộ máy vi tính để bàn đã qua sử dụng, bao gồm các bộ phận: 01 màn hình màu đen hiệu LG có đế, 01 CPU màu xanh hiệu VSP, 01 bàn phím, 01 chuột điện tử có dây màu đen; 01 bộ máy tính để bàn đã qua sử dụng, bao gồm các bộ phận: 01 màn hình màu đen hiệu LG, 01 CPU màu trắng hiệu X, 01 bàn phím, 01 chuột điện tử có dây màu đen; 01 sổ học sinh không có bìa, trang đầu có in dòng chữ “Quà tặng cuộc sống”; 01 sổ học sinh có bìa màu xanh lá, trên bìa có dòng chữ “ABC”; 01 sổ học sinh có bìa màu xanh da trời, trên bìa có dòng chữ “Luôn đồng hành cùng học sinh – sinh viên Việt Nam”; 01 điện thoại di động hiệu S, màu xanh, đã qua sử dụng: Đây là các phương tiện, công cụ liên quan đến hành vi cho vay lấy lãi của Ngô Thiên T và các đối tượng khác, và không liên quan đến vụ án “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, nên giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Q xử lý theo qui định.

- Đối với 01 hộp sơn Bạch Tuyết, đã qua sử dụng; và 01 nón bảo hiểm màu trắng, có in hình con gấu màu nâu, có in chữ Hoàng C1, đã qua sử dụng: là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 màu tím, đã qua sử dụng: Đây là điện thoại của T và là phương tiện phạm tội, T khai dùng điện thoại này để gọi cho H chở đi tạt sơn, nên tịch thu để sung quỹ nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị V yêu cầu bồi thường giá trị thiệt hại theo kết luận định giá là 5.658.100 đồng, vợ của bị cáo T đã tự nguyện nộp để bồi thường khắc phục hậu quả, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Đối với hành vi cho vay lấy lãi của T và các đối tượng khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q xác minh chưa đủ dấu hiệu xử lý hình sự, số tiền thu lợi bất chính là 21.231.507 đồng. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[9] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Ngô Thiên T, và Tống Minh H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Ngô Thiên T 05 (năm) tháng 01 (một) ngày tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2023, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, ra lệnh trả tự do cho bị cáo Ngô Thiên T nếu bị cáo không bị giam giữ về tội nào khác.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Tống Minh H 05 (năm) tháng 01 (một) ngày tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2023, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, ra lệnh trả tự do cho bị cáo Tống Minh H nếu bị cáo không bị giam giữ về tội nào khác.

3. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Đăng tin tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, trường hợp tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ nhà nước, đối với: 01 xe máy hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 59G1-978.38;

- Tịch thu để sung quỹ nhà nước, đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 màu tím, đã qua sử dụng;

- Tịch thu để tiêu huỷ, đối với: 01 hộp sơn Bạch Tuyết, đã qua sử dụng; và 01 nón bảo hiểm màu trắng, có in hình con gấu màu nâu, có in chữ Hoàng C1, đã qua sử dụng;

- Giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Q để xử lý theo qui định, đối với: 01 bộ máy vi tính để bàn đã qua sử dụng, bao gồm các bộ phận: 01 màn hình màu đen hiệu LG có đế, 01 CPU màu xanh hiệu VSP, 01 bàn phím, 01 chuột điện tử có dây màu đen; 01 bộ máy tính để bàn đã qua sử dụng, bao gồm các bộ phận: 01 màn hình màu đen hiệu LG, 01 CPU màu trắng hiệu X, 01 bàn phím, 01 chuột điện tử có dây màu đen; 01 sổ học sinh không có bìa, trang đầu có in dòng chữ “Quà tặng cuộc sống”; 01 sổ học sinh có bìa màu xanh lá, trên bìa có dòng chữ “ABC”; 01 sổ học sinh có bìa màu xanh da trời, trên bìa có dòng chữ “Luôn đồng hành cùng học sinh – sinh viên Việt Nam”; 01 điện thoại di động hiệu S, màu xanh, đã qua sử dụng;

(Theo Biên bản V/v giao, nhận vật chứng tài sản số 051 ngày 31/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Giao lại cho bà Nguyễn Thị V số tiền 5.658.100 (năm triệu sáu trăm năm mươi tám ngàn một trăm) đồng, do gia đình Ngô Thiên T nộp để khắc phục hậu quả (Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2023/0037777 ngày 27/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7).

4. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà